

TSIA-KỶ THI KIỂM TRA CHỦ ĐỀ LÔNG MI

*GHÉP NỐI KỸ THUẬT;

- (A) 1. Số lượng các loại tự nhiên nối khoảng là? A) 100-200cộng ; B) 200-300cộng ; C) 300-400cộng ;
D) tất cả những điều trên.
- (D) 2. Thông thường lông mi dưới, thường được sử dụng độ dài? A) 15mm ; B) 12mm ; C) 10mm ;
D) 8mm
- (C) 3. Ghép nối hình dạng lông mi thường được bố trí những gì là không đúng? A) Giữa mắt nối dài ;
B) Đuôi mắt nối dài ; C) Đầu mắt nối dài ; D) 2/3 đuôi mắt nối dài .
- (C) 4. Trước khi ghép lông mi theo phong cách thiết kế mà không cần chú ý ? A) kích thước của mắt ;
B) mắt trang phục ; C) chiều cao tầm vóc ; D) khoảng cách của mắt
- (D) 5. Sau khi nối lông mi, có thể bảo dưỡng nào? A) dùng khăn chà mặt ; B) rửa mặt bằng nước nóng ;
C) mỗi ngày sử dụng nước kéo dài lâu bền hơn ; D) sau khi rửa mặt, dùng máy sấy khô góc của
lông mi.
- (B) 6. Đề nghị bao lâu bù nối một lần, để duy trì lông mi giả điều kiện tốt nhất. A) một tháng ;
B) 2-3-tuần ; C) 2tháng ; D) mỗi ngày
- (B) 7. Đuôi mắt nối dài không phù hợp với các loại mắt là? A) mắt to tròn; B) mắt phụng ; C) mắt hình
bán nguyệt; D)-đuôi mắt rủ xuống.
- (B) 8. mí mắt dày một mí phù hợp loại lông mi độ cong nào? A) kiểu J ; B) kiểu Lc ; C) kiểu D ;
D) tất cả những điều trên
- (A) 9. Sự lựa chọn của khách hàng ghép lông mi, lông mi độ dài thích hợp nhất là? A) gấp 1-1,5 ;
B) gấp 2; C) gấp 2-2,5 ; D) gấp 3-3,5.
- (C) 10. khi có lông mi rụng, muốn tháo dỡ , làm thế nào để đối phó? A) tự nhổ bỏ ; B) bác sĩ tháo dỡ ; C)
tìm chuyên nghiệp thợ ghép nối mi tháo dỡ ; D) tự cắt bỏ
- (C) 11. quá trình ton khi nối mi, mắt của khách hàng cảm nhận một chút hơi cay, làm thế nào để đối phó?
A) để khách hàng nghỉ ngơi một chút; B) tiếp tục nối mi; C) dừng lại để thổi gió; D) nói khách
kiên nhẫn.
- (B) 12. sau đây những gì không đúng là? A) từ mí mắt 0.1mm ; B) lông mi thật nghiêng nối theo quanh
co nghiêng sẽ đẹp ; C) sau khi nối lông mi chày lông mi sắp xếp gọn gàng ; D) dính keo đen quá
nhiều sẽ bị đen tối.
- (A) 13. Đôi mắt to và loại mắt lồi, tốt hơn đề nghị độ dài bao nhiêu tốt hơn? A) 12mm ; B) 13mm ;
C) 14mm ; D) 15mm.

- (C)14. J kiểu lông mi phù hợp với những loại mắt nào? A) mắt một mí đơn ; B) lông mi bị rũ ; C) mắt tròn to ; D) đuôi mắt rủ xuống.
- (A)15. Để lông mi bị rụng sớm nguyên nhân là? A) lông mi thật không khoẻ mạnh ; B) thường sử dụng chất định hình của lông mi ; C) thường sử dụng chày lông mi ; D) nối loại dày và đặc.
- (D)16. mắt kiểu bán nguyệt cười, phù hợp nối hình loại kiểu lông mi nào? A) đuôi mắt kéo dài ; B) sau đuôi mắt 2/3 kết thúc ; C) loại dày đặc ; D) tất cả những điều trên.
- (D)17. khi lông mi có lỗ thưa thớt, bạn có thể sử dụng nối cách? A) tăng cường lông mi loại Y ; B) tăng cường loại lông mi W ; C) một cọng lông mi thật nối với 2-3 cọng lông mi giả ; D) tất cả những điều trên;
- (D)18. Để đáp ứng khách hàng trước khi nối lông mi, một cách sai lầm là gì? A) Để làm sạch và khử trùng đôi tay trước, rồi làm sạch lông mi ; B) công cụ khử trùng ; C) sức loại độ chất lâu dài ; D) sức lên lông mi một lớp bảo dưỡng.
- (B)19. khi nối lông mi không có thể? A) Chân gốc của lông mi không thể được rời ; B) 3 cọng lông mi thật dán lên 1 cọng lông mi giả ; C) 2 cọng lông mi giả nối dính một cọng lông mi thật ; D) lượng keo phù hợp, không nên tiếp xúc với da.
- (D)20. sau khi nối lông mi dày có thể làm sao có độ lâu dài? A) gió thổi mạnh ; B) thổi không khí nóng ; C) rửa mặt ; D) sức chất định hình lông mi.
- (B)21. Đối riêng với khách hàng lông mi mỏng và ngắn, nên chọn lông mi nào? A) chiều dài, dài ; B) chiều dài ngắn hơn ; C) chiều dài ngắn thô hơn ; D) chiều dài dài, thô hơn.
- (C)22. sau khi nối mi, mắt bị ngứa làm như thế nào? A) Bỏ qua nó tự nhiên hết ; B) có thể dụi mắt ; C) mời nhân viên chuyên nghiệp về lông mi kiểm tra hoàn thiện ; D) kéo ra .
- (C)23. sau đây là các lỗi? A) sau khi nối mi xong , trong vòng 6 tiếng lông mi không được chạm vào nước; B) cố gắng không được dụi mắt ; C) Phát hiện lông mi giả rụng còn một ít tự bức bỏ; D) mỗi ngày sử dụng chất định hình để bảo vệ duy trì thời gian dài.
- (D)24. Da bị nhạy cảm ghép nối mi phải cần? A) nối rời ra mí mắt khoảng 1mm ; B) sử dụng keo o gây dị ứng ; C) làm thử nghiệm da mới nối ; D) tất cả những điều trên.
- (A)25. Để ghép nối lông mi phương pháp bền lâu, sai lầm là? A) dùng keo nhiều hơn, có thể được bền hơn ; B) sử dụng chất lâu dài sau đó nối lông mi ; C) nối xong lông mi, tiếp theo sử dụng chất bảo vệ lông mi ; D) cố gắng không được để lông mi tiếp xúc với nước nóng và hơi nước.
- (B)26. Thường được sử dụng nối mi độ dài là? A) 0.2mm ; B) 0.15mm ; C) 0.3mm ; D) 1.2mm

- (B)27. Bảo vệ hàng lông mi dưới, sử dụng loại vật liệu nào phù hợp nhất? A) sản phẩm chăm sóc mắt chuyên dùng ; B) ghép nối lông mi chuyên dùng kháng khuẩn bằng keo hoặc mặt nạ mắt ; C) băng keo có màu da và thông qua khí ; D) loại băng keo thường trong bạch.
- (B)28. Tháo dỡ lông mi hàn động không phải là? A) Sử dụng một tấm bông thấm với một chất lỏng có thể tháo rời hoặc loại keo tháo rời ; B) Chờ 1-2 phút dùng băng cách từ từ đẩy nhẹ ra ; C) sau khi chờ loại bỏ, rửa mặt bằng dung dịch nước muối ; D) Khách hàng không thể mở mắt.
- (B)29. Việc sử dụng tháo rời lông mi chờ đợi thời gian cần bao lâu? A) 30 giây; B) 2-5 phút; C) 5-10 phút; D) 10-15 phút.
- (A)30. Mắt mí dày bọng lông mi giả dài hơn và độ cong so với nhu cầu là? A) dài ; B) ngắn ; C) không thể quá cong D) không có ở trên.
- (D)31. Trước khi nối lông mi cần? A) phân tích mắt ; B) xem sở thích của khách hàng ; C) khử trùng đôi tay và các công cụ ; D) tất cả những điều trên.
- (A)32. Ghép nối qua quá trình nào là giai đoạn chính xác? A) Tư vấn → làm sạch → ghép nối → hướng dẫn chăm sóc ; B) làm sạch → ghép nối → hướng dẫn chăm sóc → tư vấn ; C) hướng dẫn chăm sóc → tư vấn → ghép nối → làm sạch ; D) Tùy ý .
- (A)33. khách loại mắt lồi phù hợp dùng loại lông mi có độ cong nào nhất để nối ? A) Loại LC ; B) loại J ; C) loại D ; D) tất cả những điều trên.
- (A)34. về những gì được gọi là việc ghép nối? A) 6D là một mảnh ghép nối đa cấp trong việc một công lông mi thật, một lần ghép nối 2 công hoặc nhiều lông mi giả ; B) 9D kỹ thuật ghép nối là 4D+5D ; C) 6D ghép nối nhanh hơn và chi phí rẻ hơn ; D) tất cả những điều trên.
- (B)35. Về việc tháo bỏ đó là những gì ? A) Muốn tháo dỡ loại lông mi đơn, bạn có thể sử dụng keo di động ; B) bạn muốn tháo dỡ toàn bộ tất cả lông mi giả, có thể sử dụng keo tháo dỡ di động ; C) chất tháo dỡ có thể trực tiếp nhỏ vào gốc của lông mi ; D) tất cả những điều trên.
- (A)36. Ghép nối chuyên dùng lông mi có chia là ? A) Chiều dài / độ xoắn / độ dày / màu sắc ; B) chiều dài / độ xoắn / độ rộng / màu sắc ; C) chiều dài / độ cong / độ tròn / màu sắc ; D) chiều dài / độ cong / độ cao / màu sắc.
- (A)37. Ghép nối chuyên dùng keo đen, khai phong sau khi sử dụng thời gian tốt nhất là? A) 1 tháng ; B) 2 tháng ; C) 3 Tháng Ba ; D) 4 Tháng .
- (B)38. Khi gặp phải khách đuôi mắt bị rử, sự lựa chọn lông mi kinh nghiệm tốt nhất là? A) Hãy để khách hàng tự chọn ; B) Giới thiệu so sánh các lông mi có độ cong ; C) bất kì có thể độ xoắn nào; D) Đề nghị chọn độ xoắn và độ cong.
- (A)39. Theo sự khác biệt về thể chất cá nhân, lối sống và duy trì điều kiện khác nhau, đề nghị thời gian bao lâu tiến hành việc nối đậm? A) 2 tuần -3 tuần ; B) 1 tháng sau ; C) tháng rưỡi; D) 2 tháng.

- (C)40. Sửa chữa lông mi có thể thay đổi thiết kế không? A) có thể thay đổi tháo dỡ một phần, rồi thiết kế mới ; B) không thể thay đổi thiết kế ; C) có thể thay đổi thiết kế là phải tháo dỡ loại cũ rồi mới ghép nối mới ; D) có thể thay đổi thiết kế là trực tiếp nối lông mi mới lên.
- (B)41. Nối lông mi xong có thể trực tiếp có thể trang điểm không? A) Không thể ; B) có thể nhưng không được dùng mascara và bút vẽ mắt ; C) có thể trang điểm bình thường không cần gì phải tránh ; D) quá 2 ngày mới được trang điểm.
- (D)42. Loại khách hàng nào ghép nối lông mi dễ dàng bị rơi ? A) sử dụng sản phẩm tẩy trang có chất dầu; B) ghép nối lông mi sau quá trình dễ bị chảy nước mắt ; C) thích dụi mắt ; D) tất cả những điều trên.
- (D)43. Loại người nào không phù hợp dùng băng keo dán để bảo vệ lông mi dưới? A) Da mắt dễ bị nhạy cảm ; B) đôi keo dễ dị ứng ; C) tháo gỡ keo sợ bị đau ; D) tất cả những điều trên.
- (D)44. Trước khi ghép nối lông mi phải cần giao tiếp với khách hàng cần thiết kế là? A) Độ dài và độ cong ; B) độ dài và màu sắc ; C) hình dạng và số lượng ; D) tất cả những điều trên.
- (D)45. Mùa nào ghép nối lông mi sẽ duy trì thời gian ngắn? A) Mùa xuân ; B) mùa đông ; C) mùa thu; D) mùa hè.
- (A)46. Không áp dụng băng keo dán lông mi dưới của khách hàng, có thể dùng vật liệu khác nào để thay thế? A) Bằng cách sử dụng chuyên dùng nối lông mi, mặt nạ mắt ; B) không cần dán cũng được; C) bất kì mặt nạ nào thay thế cũng được ; D) bằng keo dán thông thường cũng có thể.

*SINH LÝ VỀ LÔNG MI.

- (D)47. Lông mi với chu kỳ thay đổi chất sinh lý, sau đây các lỗi là? A) sau khi ghép nối lông mi trong vòng 30 ngày sẽ rơi ; B) rụng không quá 25% trở lên không sao ; C) sẽ mọc lại lông mi mới ; D) một tuần rụng quá 10 cộng vì lông mi không được lành mạnh.
- (A)48. Phát triển toàn bộ lông mi, rơi xuống từ khoản một tuần có thể mọc lên? A) 1-2mm ; B) 3-4mm; C) 4-5mm ; D) 0.1-0.2mm.
- (A)49. Sự phát triển của các lông mi mọc lên xuống các cạnh mí mắt, trong đó có tác dụng gì?
A) Có hiệu lực bảo vệ ; B) phản xạ ; C) sự tiết ; D) không có ở trên.
- (C)50. Lông mi ngừng phân chia tế bào và tăng sinh, tăng trưởng chậm lại từ các nang lông, giai đoạn nào là? A) giai đoạn sơ sinh; B) giai đoạn hình thành; C) sự thoái hóa; D) nghỉ.
- (C)51. Những loại da nào rất dễ dàng làm cho lông mi gãy rơi ? A) mí mắt khô ; B) mí mắt dễ nhạy cảm ; C) mí mắt dễ bị dầu ; D) không có ở trên.

- (B)52.Các chu kì của tóc? A) 1tuần ; B) 6-8tuần ; C) 8-16 tuần ; D) 6tháng.
- (A)53.chu kì tăng trưởng lông mi? A) tăng trưởng→sự thoái hoá→nghĩ ; B) nghĩ→sự thoái hoá→tăng trưởng; C) sự thoái hoá→tăng trưởng→nghĩ ; D) tăng trưởng→nghĩ→sự thoái hoá.
- (D)54.Loại mắt nào không phù hợp ghép nối lông mi ? A) mắt mí đơn ; B) lông mi thừa thớt ; C) lông mi quá ngắn ; D) mắt mới phẫu thuật.
- (C)55.Nối lông mi mà không cần chú ý đến? A) kích thước của mắt ; B) khuôn mặt tỷ lệ ; C) cơ thể tỷ lệ; D) góc lông mi thật.
- (D)56.Lông mi bảo vệ mắt,chống những chất nào chảy vào trong mắt? A) tia cực tím ; B) mồ hôi; C) bụi ; D) tất cả những điều trên.
- (A)57.Lông mi, lông nang thần kinh nào chạm vào lông mi có thể gây ra? A) phản ứng nháy mắt ; B) chảy nước mắt ; C) mỡ mắt ; D) không cảm giác.
- (D)58.Với tuổi tăng trưởng,lông mi sẽ không? A) biến ngắn ; B) biến ít ; C) biến mỏng ; D) biến trắng.
- (A)59.thời gian dài lông mi không hoặc động,lông mi thật sẽ? A) nhìn ngắn và thưa thớt ; B) dài và dày ; C) ngắn và dày ; D) không phát triển.
- (B)60.Dùng chia tăng trưởng, thu hẹp dần nhú da,nang lông tự thu hẹp lại, giai đoạn này là ? A) tăng trưởng ; B) sự thoái hóa ; C) nghĩ ; D) dừng.
- (C)61.Các mặt hàng dễ gây ứng mắt,những gì là không? A) mascara ; B) màu mắt ; C) thuốc nhỏ mắt ; D) bụi.
- (C)62.Loại da nào của cn người,sau khi ghép nối lông mi dễ dàng làm cho lông mi rụng sớm?
A)-da khô ; B) da trung tính ; C) da nhờn ; D) da hỗn hợp.
- (A)63.Kiểu hình tóc xuân, quan sát gần dưới kính hiển vi? A) hình dạng phẳng ; B) hình trái xoan ; C) tròn; D) hình tam giác.
- (D)64.Protein tóc bởi thành phần acid amin cấu tạo, trong đó bao gồm các axit amin ? A) khinh khí, ôxy, cobalt, kẽm, lưu huỳnh ; B) carbon,nitơ, photpho, ùi, lưu huỳnh ; C) carbon, khinh khí, oxy, ùi, lưu huỳnh ; D) carbon, khinh khí, nitơ, ôxy, lưu huỳnh cùng .
- (C)65.tóc khô tạo thành từ bên trong một số lớp răng? A) tủy, da ngoài, vỏ ngoài ; B) tủy cây, lớp da sừng; C) tủy cây, lớp da viên, da ngoài ; D) da ngoài, tủy cây.
- (B)66.Hàm lượng nước của mái tóc khỏe mạnh? A) 50% trở xuống ; B) 10%-15% ; C) 15% -25% ; D) 20% -35%.
- (D)67.Nhiệt tóc,thường đun nóng đến vài độ có thể làm cho sự khác biệt? A) 65độ ; B) 70độ ; C) 40độ ; D) 55độ.

- (B)68. Những mái tóc được tiếp xúc với một phần biểu bì có thể nhìn thấy được gọi là? A) đuôi tóc ; B) tóc khô ; C) tóc ; D) đầu lông.
- (B)69. Óc là lớp biểu bì loại nào? A) hình dạng kem ; B) hình dạng trong suốt ; C) minh bạch ; D) đục đen không minh bạch.
- (C)70. Cái nào gọi là xốp nào sau đây là khả năng của tóc để hấp thụ? A) chất lượng hương quế, ánh sáng mặt trời ; B) ánh sáng mặt trời, bức xạ tia cực tím ; C) độ ẩm ; D) độ ẩm.
- (D)71. Khách hàng phản ứng sau khi ghép nối lông mi, rất nhanh bị rơi, có thể là những lý do gì? A) sử dụng keo ghép nối không đủ dính ; B) ghép nối trên lông mi thật sẽ đúng với chu kỳ tăng trưởng của lông mi tự nhiên rơi ; C) khách không làm theo các khuyến nghị duy trì sau khi ghép nối chạm vào nước, dầu hoặc hơi khí nóng ; D) tất cả những điều trên.
- (D)72. Quan hệ nối ghép là những gì? A) dị ứng xung quanh mắt thường là nguyên nhân phổ biến của viêm da dị ứng ; B) khi sử dụng sản phẩm chăm sóc da, nên cố gắng lựa chọn các sản phẩm không có mùi thơm, làm giảm nguy cơ dị ứng ; C) nếu mắt của khách có một con dãi hạn nghiêm trọng dị ứng, nên khuyến khích điều trị cải thiện, mới được tiến hành ghép nối ; D) tất cả những điều trên.
- (D)73. Những khách hàng nào không phù hợp ghép nối lông mi? A) vừa uốn xong lông mi ; B) mắt vừa hoàn thành phẫu thuật ; C) có bệnh về mắt ; D) tất cả những điều trên.
- (B)74. Những người loại tóc cứng, mỏng mềm quyết định ở ? A) lớp hạ bì ; B) lớp tủy ; C) lớp sừng ; D) nang lông.
- (A)75. Tóc là của pH nào? A) giá trị Ph ; B) giá trị GL ; C) giá trị Mv ; D) giá trị Hp để đại diện.
- (B)76. Một phần nào của các nang lông thông qua các lớp biểu bì và hạ bì kết nối với đầu lông? A) bấp thịt ; B) gốc tóc ; C) bã nhờn ; D) lỗ chân lông.
- (A)77. Có cơ nâng tóc thiếu? A) lông mày ; B) lông mi ; C) lông tay và tóc ; D) chân và tóc .
- (A)78. Tóc có màu sáng chứa ít hơn? A) carbon ; B) lưu huỳnh ; C) oxy ; D) sắt.
- (C)79. Vô rỗ bên trong nang lông từ? A) do các tế bào thần kinh ; B) do các tế bào da lưu huỳnh ; C) do các tế bào biểu bì ; D) bởi các mạch máu.
- (B)80. Việc thiếu lông, trên cơ thể con người thường xảy ra ở? A) tóc tay ; B) tóc ; C) lông chân ; D) râu.
- (D)81. Các phần chính của tóc là? A) lớp tủy ; B) tế bào gai ; C) lớp biểu bì ; D) lớp vỏ não.
- (A)82. Thành phần của tủy tóc là? A) tế bào hình lập phương ; B) tủy cây ; C) tế bào gai ; D) tế bào hạt.
- (A)83. Tóc trên da đầu thuộc về? A) tóc dài ; B) nhung mao ; C) tóc ngắn ; D) lông mi tóc.

- (C)84.Những ‘tóc mẹ’ được gọi là? A) nang lông; B) gốc tóc; C) nhũ lông; D) võ rể.
- (C)85.Tóc tăng trưởng và thay thế là? A) được đẩy nhanh ; B) chế độ ăn uống ; C) tính tuần hoàn;
D) biến động khác nhau.
- (A)86.Tóc có chủ yếu dựa vào đặc điểm nào? A) võ não ; B) nang lông ; C) nhũ lông ; D) gốc tóc.
- (C)87.Các mặt ngang của cấu trúc tóc, đó là những gì? A) bốn tầng lớp ; tủy, vỏ, lớp hạt, và lớp sừng ;
B) giống như một cây gậy cứng, cùng các mô tim ; C) được chia thành ba phần; tủy, vỏ, cả lớp
biểu bì được chia thành năm cấp độ ; tủy, vỏ, lớp xương, lớp hạt và lớp sừng D) Giống như
một ống hút, ở giữa để trống.
- (B)88.Một hạt sắc tố ở trong tóc? A) tủy ; B) lớp vỏ não ; C) lớp biểu bì; D) gốc tóc.
- (D)89.Tốc độ tăng trưởng và liên quan các bộ phận phụ tùng của chúng a sẽ tăng nhanh nhất là?
A) lông tay ; B) lông mi ; C) lông cơ thể ; D) tóc.
- (A)90.Tóc chủ yếu bao gồm? A) chất sừng ; B) sắc ; C) protein mềm ; D) photpho.
- (D)91.Tóc được tiết ra bởi duy trì suôn mềm mại? A) photpho ; B) lông ; C) chất sừng ; D) bã nhờn.
- (C)92.Đặc điểm về sinh lý của lông mi là những gì? A) màu lông mi trắng tùy thuộc vào tuổi già ;
B) không có tuyến mồ hôi xung quanh nang lông ; C) hầu hết lông mi ngay thời kì nghỉ ;
D) tác cả những điều trên
- (A)93.Tóc thô cứng, mềm quyết định ở? A) võ não ; B) lớp cơ sở ; C) tế bào tóc mẹ ; D) tủy cây.
- (D)94.Lông mi dài hơn cạnh của mí mắt, một chức năng là? A) làm tăng thêm cho mắt đẹp hơn ; B) bảo
vệ mắt ; C) để ngăn chặn bụi và các cơ quan mồ hôi ngoài xâm nhập vào mắt ; D) tác cả những
điều trên.
- (a)95.Hòa giải tóc tăng trưởng chủ yếu dựa vào các mạch máu xung quanh các nang tóc là?
A) hệ thống thần kinh nội tiết ; B) tế bào tóc mẹ ; C) collagen ; D) hệ thần kinh.
- (C)96.Nhắm mí mắt áp lực túi lệ có thể ngăn chặn nước mắt chảy ngược lại là? A) gân ở bắp thịt ;
B) cơ gò má ; C) cơ mắt bắp thịt tròn ; D) cơ nhân cầu mây.

***LÔNG MI SẢN PHẨM HÓA CHẤT;**

- (D)97.Sau đây là những mô hình hóa của lông mi là? A) Lớp lông mi có màu dần tầng ; B) lông mi có
màu sắc ; C) lông mi có đỉnh hột ; D) tác cả những điều trên.
- (A)98.Truớc khi kết nối lông mi không thể sử dụng các sản phẩm là? A) chất định hình lông mi ;
B) làm sạch lông mi với chất lỏng ; C) Protein tắm bông sạch ; D) chất bền.

- (A)99.Sau khi ghép nối lông mi, cố gắng không cần sử dụng mỹ phẩm trang điểm? A) dầu tẩy trang ;
B) nước tẩy trang không dầu ; C) miếng bông tẩy chuyên dùng ghép nối lông mi ; D) rửa mặt
bằng miếng bông.
- (D)100.Keo của lông mi sau khi mở ra phương pháp bảo quản ? A) sử dụng hết trong vòng ba tháng ;
B) để vào tủ đông lạnh ; C) không khô điều được sử dụng ; D) không có ở trên.
- (D)101.dùng ghép nối lông mi nào có thể sai? A) đơn lông mi giả ; B) Y hoặc W loại lông mi giả ;
C) toàn thể lông mi giả ; D) Toàn bộ cặp lông mi giả gắn hết hàng.
- (D)102.Một lần ghép nối lông mi có thể duy trì bao lâu? A) 1tuần ; B) 2tuần ; C) 3tuần ; D) theo thói
quen cá nhân có độ dài ngắn khác nhau.
- (C)103.Thị trường thường thấy chung lông mi giả tự nhiên là? A) sợi ; B) lông thô ; C) lông chồn;
D) lông chó.
- (B)104.Chất lâu dài nó được ứng dụng? A) trên mí mắt ; B) từ gốc lông mi thật đến đầu lông mi ;
C) ở trên đầu lông mi thật ; D) trên gốc của lông mi giả.
- (B)105.Loại keo đen nào có độ dài tốt nhất? A) hành động nhanh chóng ; B) hiệu quả mạnh ; C) nhạy
cảm ; D) tác cả những điều trên.
- (A)106.Lông mi giả thường cong chính xác ở góc độ nào? A) loại J 30 độ ; B) loại c 30 độ ; C) loại c 90
độ ; D) loại D 90 độ.
- (D)107.Ghép nối lông mi thường được sử dụng vật liệu? A) keo mặt nạ mắt ; B) băng keo thông khí ;
C) chảy lông mi ; D) tác cả những điều trên.
- (B)108.Trước khi ghép nối lông mi không thể dùng các sản phẩm có cồn để khử trùng là?
A) tay ; B) mắt ; C) bàn làm việc ; D) nhíp kẹp.
- (C)109.Sau khi nối lông mi không được sử dụng là? A) chất lỏng định hình của lông mi ; B) mascara của
chuyên dùng nối ghép lông mi ; C) kẹp lông mi ; D) chải lông mi.
- (A)110.Khi ghép nối lông mi, vai trò của dán mặt nạ mắt ảnh hưởng là? A) làm đẹp ; B) chăm sóc da ;
C) keo dán mặt nạ mắt để ngăn chặn nước mắt chảy vào trong mắt ; D) màu củ mặt nạ mắt
nhợt .ghép nối có thể thấy rõ ràng hơn.
- (B)111.Ghép nối lông mi sau những gì là sai? A) mỗi ngày sử dụng chất bảo vệ định hình dạng của lông
mi ; B) sau khi rửa mặt dùng máy sấy hơi nóng sấy khô ; C) nối ghép lông mi trong ngày, trong
vòng 4 tiếng đồng hồ lông mi không nên chạm vào nước ; D) có thể nhỏ thuốc nhỏ mắt.
- (C)112.Trước khi ghép nối lông cần? A) điền vào khách hàng bản dự liệu ; B) công cụ khử trùng ;
C) khử trùng đôi tay ; D) tác cả những điều trên.

- (C)113.Vai trò của bảo vệ chất hình dạng lông mi, là để làm cho lông mi? A) dài hơn ; B) chiều dài, dài hơn ; C) độ bền hơn ; D) uốn cong hơn.
- (D)114.Nhân viên thợ nối lông mi thường sử dụng lông mi loại độ cong, những gì? A) loại J ; B) loại B ; C) loại D ; D) loại L.
- (A)115.Lông chồn sẽ tùy theo thời gian nhiệt độ là? A) biến thẳng; B) biến dày; C)-biến mỏng ; D) không thay đổi.
- (B)116.Làm thế nào để việc nối ghép lông mi được bền hơn? A) mỗi ngày sức chất lâu dài ; B) mỗi ngày sức lông mi bảo vệ dịch định hình ; C) làm sạch lông mi mỗi ngày, giữ cho lông mi sạch sẽ ; D) thường nhỏ thuốc nhỏ mắt.
- (C)117.Lông mi bị hư, ngắn hơn, thấp hơn, có thể được sử dụng sản phẩm làm cho lông mi được tăng trưởng? A) chất lâu dài ; B) chất định hình ; C) chất điều trị ; D) tẩy bóng sạch
- (D)118.Về việc ghép nối sử dụng nhíp kẹp là gì? A) nhíp thẳng thích hợp chọc thẳng các rễ của lông mi ; B) nhíp cong thích hợp gấp lông mi ; C) nhíp loại L thích hợp gấp lông mi số lượng nhiều ; D) tác cả những điều trên.
- (A)119.Việc ghép nối sử dụng các loại nhíp trên, điều gì là không? A) nhíp càng nặng càng tốt ; B) đặc biệt chú ý việc lựa chọn nhíp thích ứng ; C) sử dụng cẩn thận ; D) nhíp dễ dàng bị hỏng, sau khi va chạm.
- (B)120.Khách lông mi bị thiếu góc, có thể được sử dụng loại lông mi nào để sửa chữa? A) loại LJ ; B) loại Y hoặc W ; C) loại lông mi có đính hột ; D) tác cả những điều trên.
- (D)121.Về sử dụng các sản phẩm lông mi, đó là những gì? A) protein tẩy bóng sạch có thể tẩy trang ; B) làm sạch lông mi có thể trang điểm mắt ; C) chất lâu dài có thể loại bỏ các chất protein và bụi bám bám trên lông mi thật ; D) tác cả những điều trên.

***MỸ PHẨM VỆ SINH;**

- (A)122.Nhãn hiệu mỹ phẩm có thể không có nhãn? A) giá ; B) tên ; C) công dụng ; D) yếu tố.
- (D)123.Nội dung mỹ phẩm quảng cáo có thể không có? A) đảm bảo việc sử dụng hiệu quả ; B) nội dung và đóng gói khác nhau ; C) ngăn ngừa hoặc điều trị các bệnh ; D) tác cả những điều trên.
- (B)124.Thông thường lông mi salon không thể bán loại hàng hóa là? A) mascara ; B) thuốc nhỏ mắt ; C) mặt nạ mắt ; D) kem.
- (B)125.Thông thường mặt giấy phép mỹ phẩm có ? A) yêu cầu ghi nhãn hiệu ; B) miễn nhãn hiệu ; C) tự nguyện ghi vào ; D) tác cả những điều trên.

- (D)126. Bao bì trang điểm nhập khẩu miệng bao có thể không? A) tên nhập của công ty ; B) nhập địa chỉ doanh nghiệp ; C) yếu tố ; D) nhãn hiệu trung quốc.
- (A)127. Mỹ phẩm nên được đặc? A) nơi khô mát ; B) tủ đông lạnh ; C) nơi ẩm áp và ẩm ướt ; D) ánh sáng mặt trời trực tiếp.
- (C)128. Mỹ phẩm khối lượng quá nhỏ, không thể được đánh dấu các mặt hàng trên thùng hoặc gói?
A) thương hiệu ; B) nhãn ; C) bản hướng dẫn ; D) không cần phải ghi lại.
- (B)129. Chịu trách nhiệm bảo vệ người tiêu dùng cơ quan chính phủ làm việc kiểm tra mỹ phẩm là?
A) bảo vệ môi trường ; B) sở y tế ; C) hội người tiêu dùng ; D) uỷ ban thương mại lạnh mạnh.
- (B)130. Quy định mỹ phẩm y tế chia theo quy định các mỹ phẩm? A) mỹ phẩm sử dụng và y khoa sử dụng ; B) dung dịch nước và dầu ; C) trang điểm sử dụng và bảo dưỡng ; D) thông thường trang điểm sản phẩm có chứa thuốc mỹ phẩm.
- (D)131. Ghép nối lông misur dụng công cụ kim loại phương pháp khử trùng phải là? A) khử trùng bằng tia cực tím ; B) tiệt trùng bằng phương pháp đun sôi ; C) khử trùng bằng rượu ; D) tác cả những điều trên.
- (C)132. Nồng độ khử trùng là? A) 30% ; B) 70% ; C) 75% ; D) 65%.

***MÔN HỌC VỀ MÀU SẮC;**

- (D)133. Cam, xanh, tím ba màu thuộc? A) màu nâng cao ; B) máu chính ; C) ba màu cấp ; D) màu thứ cấp.
- (A)134. Trên bảng vòng tìm màu sắc các vị trí tương đối của hai màu sắc pha trộn sẽ tạo? A) màu nâu ; B) màu đen ; C) màu xanh ; D) Màu đỏ.
- (B)135. Màu sắc lạnh là gì? A) màu cam ; B) màu xanh ; C) màu đỏ tươi ; D) màu vàng.
- (A)136. Phát biểu nào sau đây là sai? A) tương phản màu sắc là màu vàng với màu xanh lá cây ; B) môn học về màu sắc đó là màu ẩm áp và màu lạnh ; C) màu đỏ với màu xanh lá cây là tương phản ; D) tác cả những điều trên.
- (C)137. Học về màu sắc báo cáo đúng thật sự là? A) không có màu sắc nào không phù hợp bất kì màu sắc ; B) không có màu sắc đề cập đến là màu đỏ, xanh lá cây, màu vàng ; C) không có màu sắc có thể phù hợp với bất kì sự kết hợp màu sắc ; D) tác cả những điều trên.
- (D)138. Không có màu sắc đề cập đến? A) trắng ; B) đen ; C) màu xám ; D) tác cả những điều trên.
- (C)139. Về các màu sắc đúng thật sự là? A) độ sáng cao nhất là màu đen ; B) độ sáng cao nhất là màu đỏ ; C) màu trắng là độ sáng cao nhất ; D) không có các ở trên.

- (A)140. Màu tím là hai loại màu chính xác nào hỗn hợp vào nhau được pha trộn thành? A) đỏ và xanh ;
B) đỏ và vàng ; C) xanh và vàng ; D) không có ở trên.
- (D)141. Trong khoa học màu, đỏ, vàng, xanh ba loại màu sau khi trộn một lượng bằng nhau tạo ra?
A) màu nâu ; B) màu trắng ; C) màu tím ; D) màu đen.
- (A)142. Học màu sắc của ba màu chính đề cập đến? A) đỏ, vàng, xanh ; B) vàng, đỏ, xanh lá cây ;
C) vàng, đỏ, tím ; D) tím, xanh lá cây, cam.

***ĐIỀU HÀNH VÀ THÁI ĐỘ CHUYÊN NGHIỆP;**

- (D)143. Đáng tin cậy của người dân, giáo sư lông mi phải có bộ phận. A) nhân vật ; B) công nghệ ;
C) đạo đức nghề nghiệp ; D) tác cả những điều trên.
- (A)144. Cách tốt nhất để thuyết phục khách hàng mua sản phẩm. A) phục vụ thân thiện, giải thích chi tiết ; B)-phong thái hàng hóa hiệu quả ; C) phê bình chất lượng sản phẩm ; D) buôn bán ép buộc.
- (A)145 Các nhân viên mới nên ưu tiên cho giáo dục và đào tạo? A) đạo đức nghề nghiệp ; B) kỹ năng bán hàng sản phẩm ; C) quản lý ; D) khoa học kỹ năng điều hành.
- (D)146. Trước khi bắt đầu các dịch vụ, cuộc trò chuyện giữa bạn và khách hàng được gọi là?
A) trò chuyện ; B) ghi nhớ phục vụ ; C) bán ; D) tư vấn.
- (A)147. Từ một nghề lông mi học viên cá nhân nên cần áp dụng xuất hiện. A) sạch sẽ gọn gàng ;
B) tương tượng ; C) hợp thời trang ; D) bên ngoài có nhiều thay đổi.
- (D)148. Giáo sư lông mi có cơ thể đúng để giúp ngăn chặn sự phân chia. A)-bắp thịt chặt ; B) đau nhức ; C) thân thể mệt mỏi ; D) tác cả những điều trên.
- (A)149. Đối mặt với khách hàng khiếu nại không hài lòng về lông mi ,phải cần được xử lý kịp thời là?
A) không thiên vị ; B) tranh luận ; C) làm cho có lệ ; D) thái độ chỉ có một để mình.
- (C)150. Thông minh và thành công của một giáo sư lông mi thường là? A) lưỡi dao ; B) người kể chuyện ; C) lắng nghe ; D) cẩn thận.
- (A)151. Để ngăn chặn khách hàng bỏ lỡ hẹn, tốt nhất bạn. A)-trước một ngày gọi điện thông báo cho khách hàng ; B) thu phí giữ lại cuộc hẹn ; C) đặt trước quá nhiều ; D) nếu khách hàng đến trễ, hủy bỏ hẹn.
- (D)152. Khách hàng mới cần: A) điền vào bản khách hàng ; B) gọi điện thoại theo dõi tình trạng lông mi ; C) nhắc nhở chú ý phòng ngừa công việc hằng ngày bảo dưỡng ; D) tất cả đều đúng
- (A)153. Có được thành công bán hàng, chúng ta phải có tính cách năng động, không bao qua.
A) trầm lặng ; B) lạc quan ; C) chủ động ; D) cơ trí

- (D)154.Ưu điểm của các phòng làm việc cá nhân tự làm chủ là? A) tự chủ tính cao ; B) công việc thời gian đàn tính ; C) đầu tư vốn ít ; D) thiếu đoàn đội
- (D)155.Ai không phải tự thành lập ưu điểm của salon thẩm mỹ viện chuyên nghiệp?
A) nắm bắt chủ quyền doanh vận ; B) cụ chuyên nghiệp hình tượng ; C) kĩ thuật đào tạo nhân tài dễ dàng ; D) nhân sự quản lý không dễ dàng
- (D)156.Trang phục sạch sẽ tươi mát xuất hiện cung cấp cho khách hàng một cảm giác tin tưởng thoải mái và ấn tượng tốt ? A) đều tóc cột chắc, không được tán loạn ; B) khẩu trang che mũi và miệng ; C) công việc phục trang mặt chỉnh tề ; D) tác cả những điều trên.
- (D)157.Môi trường hoàn cảnh salon bậc cứ tùy lúc nào cũng bảo trì để phù hợp quan trọng các tiêu chuẩn dưới sau đây? A) sử dụng cơ không khí thanh tịnh ; B) mở nhạc trữ tình ; C) sử dụng phao khí sàn đơn ; D) tác cả những điều trên.
- (A)158.Để dự phòng khách hàng hẹn, bạn tốt nhất. A) trước một ngày gọi điện nhắc nhở khách hàng ; B) thu phí giữ một cuộc hẹn ; C) siêu khách dự định ; D) nếu khách hàng đến trễ, hủy bỏ cuộc hẹn.
- (A)159.Phục vụ cổ khách,giấy đồng ý chi liệu thì thời gian nào đề thích hợp nhất? A) trước khi nối lông mi ; B) nối tới một nửa xác định khách hàng cần nối mới đề ; C) sau khi nối xong hoàn toàn mới đề ; D) sau khi thanh toán xong mới đề.
- (B)160.Tác cả các doanh thu trừ đi tác cả chi phí, toàn bộ số dư gọi là? A) giá vốn ; B) tính lời ; C) mao lợi ; D) tịnh quyền.
- (D)161.Từ công nghiệp làm đẹp lông mi để kinh nghiệm quản lý của sau là sai? A) trung thật tiêu thụ ; B) thu hậu phục vụ ; C) chức nghiệp đạo đức ; D) vì lợi ích ưu tiên, bắt nhu hậu phục vụ.
- (D)162.Từ nghề nhân viên làm đẹp lông mi tuyên truyền quảng cáo, dưới đây là? A) quảng cáo không thật ; B) lợi dụng sử dụng nhân chứng ; C) cưỡng điều khóa đại hiệu quả quảng cáo ; D) chân thực tự thuật sản phẩm biểu hiện và phẩm chất.
- (D)163.Sau khi tiếp nối lông mi hoàn tác, để được phục vụ nhu cầu có nội dung là A) độ dài lông mi và màu sắc ; B) độ cong, độ cứng và hình dạng lông mi ; C) đợt này kĩ luc tiêu phí ; D) tác cả những điều trên.
- (C)164.Nhân viên lông mi hành nghiệp phục vụ là thuộc tối kĩ là? A) nhiệt tình thái độ phục vụ ; B) trứ trọng thụ hậu phục vụ ; C) thu tiền xong ,không dùng lí hội ; D) thí thật chuyên nghiệp phục vụ.